

Số: 156/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số: 23/2016 ngày 19/9/2016 của Ủy ban nhân dân xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 151/2023/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Hồ Bảo N, sinh năm 1992

- Anh Trần N T, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Tổ 02, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/4/2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Bảo N và anh Trần N T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh T và chị N có 01 con chung, là cháu Trần N Gia H, sinh ngày 25/9/2017, hiện nay cháu Gia H đang ở cùng với chị N. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Gia H cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh T và chị N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Bảo N và anh Trần N T

- Về con chung: Anh T và chị N có 01 con chung, là cháu Trần N Gia H, sinh ngày 25/9/2017, hiện nay cháu Gia H đang ở cùng với chị N. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Gia H cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị N không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T và chị N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn, dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043780 ngày 04/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh T và chị N đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang